

Số: 192/2025/QĐST-HNGĐ

Chợ L, ngày 19 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 199/2025/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2025 về việc “Ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Hồng C**, sinh năm 1979; Địa chỉ: 3 ấp S, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông **Trần Minh S**, sinh năm: 1978; Địa chỉ 365/11 ấp S, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị Hồng C và ông Trần Minh S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Hồng C và ông Trần Minh S thuận tình ly hôn nhau. Quan hệ hôn nhân giữa bà Phạm Thị Hồng C và ông Trần Minh S chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

- Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Bà Phạm Thị Hồng C và ông Trần Minh S không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn nên không xem xét giải quyết.

- Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Phạm Thị Hồng C và ông Trần Minh S có 02 người con chung là Trần Thị Ngọc D, sinh ngày: 15/8/2000

và Trần Thị Ngọc H, sinh ngày 19/5/2002. Các con đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Hồng C và ông Trần Minh S xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Phạm Thị Hồng C và ông Trần Minh S xác định không có nợ chung nên không xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị Hồng C nhận chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009673 ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Bà Phạm Thị Hồng C được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Chợ Lách;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Diễm